

Số: 2700/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 01 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 7/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số: 570/TTr-TTr ngày 23 tháng 10 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Sơn La, gồm: 14 thủ tục hành chính (05 TTHC cấp tỉnh; 05 TTHC cấp huyện; 04 TTHC cấp xã).

Giao Chánh Thanh tra tỉnh xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo Danh mục nêu trên trình Chủ tịch UBND phê duyệt.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 07/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Sơn La.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Đã*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Dững (50b).

CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Khánh



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA THANH TRA TỈNH SƠN LA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2700 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

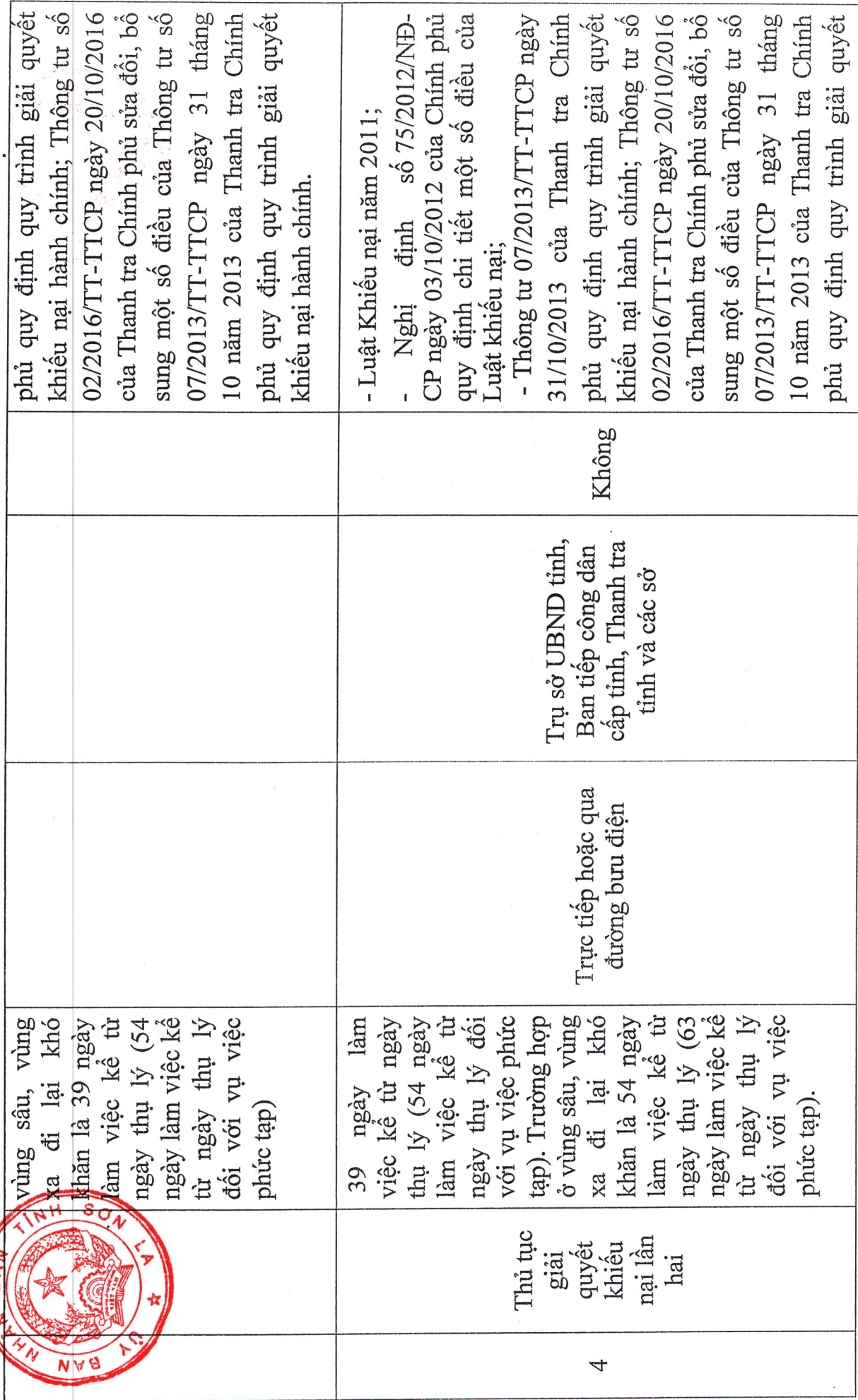
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 5 THỦ TỤC

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục tiếp công dân	Trong thời hạn 07 ngày làm việc	Trực tiếp	Trụ sở Ban tiếp công dân cấp tỉnh; bộ phận tiếp công dân của Thanh tra tỉnh, các sở	Không	- Luật Tiếp công dân năm 2013; Luật khiếu nại năm 2011; Luật tố cáo năm 2018. - Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tiếp công dân; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành luật tố cáo; - Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân;

8



2	Thủ tục xử lý đơn	Trong thời hạn 07 ngày	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	Trụ sở UBND tỉnh, Ban tiếp công dân cấp tỉnh, Thanh tra tỉnh và các sở	Không - Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tổ cáo năm 2018; Luật tiếp công dân năm 2013; - Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành luật tố cáo; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tiếp công dân; - Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu	27 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý (39 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp).	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	Trụ sở UBND tỉnh, Ban tiếp công dân cấp tỉnh, Thanh tra tỉnh và các sở	Không - Luật Khiếu nại năm 2011; - Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; - Thông tư 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính





				khieu nại hành chính.
5	Thủ tục giải quyết tố cáo	30 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	Trụ sở UBND tỉnh, Ban tiếp công dân cấp tỉnh, Thanh tra tỉnh và các sở
				- Luật Tố cáo năm 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành luật tố cáo; - Quyết định số 3164/QĐ-TTCP ngày 26/12/2017 của Thanh tra Chính phủ công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ



B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: 5 THỦ TỤC

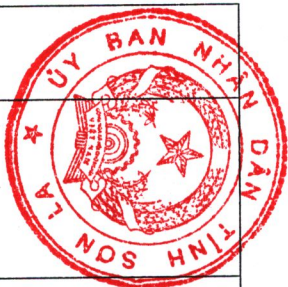
TT	Tên THC	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục tiếp công dân	Trong thời hạn 07 ngày làm việc	Trực tiếp	Trụ sở Ban tiếp công dân cấp huyện	Không	- Luật Tiếp công dân năm 2013; Luật khiếu nại năm 2011, Luật tố cáo năm 2018. - Nghị định số 64/2014/NĐ- CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tiếp công dân; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành luật tố cáo; - Thông tư số 06/2014/TT- TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân;
2	Thủ tục xử lý đơn	Trong thời hạn 07 ngày	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	Ban tiếp công dân cấp huyện	Không	- Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo năm 2018; Luật tiếp công dân năm 2013;



					- Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành luật tố cáo; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tiếp công dân; - Thông tư số 07/2014/TT-TTCTP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu	27 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý (39 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp). Trường hợp ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn là 39 ngày	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	Ban tiếp công dân cấp huyện	Không - Luật Khiếu nại năm 2011; - Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; - Thông tư 07/2013/TT-TTCTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCTP ngày 20/10/2016



					của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCTP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.
					- Luật Khiếu nại năm 2011; - Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; - Thông tư 07/2013/TT-TTCTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCTP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCTP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.



5	Thủ tục giải quyết tố cáo	30 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	Ban tiếp công dân cấp huyện	- Luật Tố cáo năm 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành luật tố cáo;
---	---------------------------	--	-----------------------------------	-----------------------------	---

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 4 THỦ TỤC

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục tiếp công dân	Trong thời hạn 07 ngày làm việc	Trực tiếp	Trụ sở UBND cấp xã	Không	- Luật Tiếp công dân năm 2013; Luật khiếu nại năm 2011, Luật tố cáo năm 2018. - Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tiếp công dân; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành luật tố cáo; - Thông tư số 06/2014/TT-TTCTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân;
2	Thủ tục xử lý đơn	Trong thời hạn 07 ngày	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	Trụ sở UBND cấp xã	Không	- Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo năm 2018; Luật tiếp công dân năm 2013; - Nghị định số 75/2012/NĐ-



					CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành luật tố cáo; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tiếp công dân; - Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu	27 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý (39 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp). Trường hợp ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn là 39 ngày làm việc kể từ	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	Trụ sở UBND cấp xã	Không - Luật Khiếu nại năm 2011; - Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; - Thông tư 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ



	ngày thụ lý (54 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đối với vụ việc phức tạp)				sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.
4 Thủ tục giải quyết tố cáo	30 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày. (Điều 30 Luật Tố cáo 2018)	Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	Trụ sở UBND cấp xã	Không	- Luật Tố cáo năm 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành luật tố cáo;

Đ

